

Bản án số: 54/2021/HS-ST

Ngày 07 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Tòng Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Chí Sung

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

Trú tại: Tổ 1, phường Quyết Tiến, thành phố L, tỉnh L.

2. Bà Đặng Thị Nhài

Nghề nghiệp: Giáo viên.

Nơi công tác: Phòng Giáo dục & Đào tạo thành phố L, tỉnh L

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Hồng Phúc - Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên toà: Bà Lê Ngọc Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 07/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2021/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Huy Th**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1986 tại tỉnh L; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 18, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Hà Huy Th1, sinh năm 1951, con bà Phạm Thị H, sinh năm 1952; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ ba; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số: 10/2017/HSST ngày 10/01/2017 của Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh L đã xử phạt Hà Huy Th 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 21/8/2017 Hà Huy Th chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 15/9/2017 Th tiếp tục trộm cắp tài sản trong thời gian chưa được xoá án tích. Bản án số 18/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Toà án nhân dân thành phố L áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 (tái phạm, phạm tội nhiều lần) của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt Hà Huy Th 20 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Đến ngày 28/9/2019 Hà Huy Th chấp hành xong hình phạt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 2015, tính đến lần phạm tội này Hà Huy Th chưa được xoá án tích.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Tân Phong, thành phố L, tỉnh L cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Cháu Nguyễn Thị Mai L, sinh ngày 20/11/2005; Trú tại: Bản M, xã San T, thành phố L, tỉnh L. *Vắng mặt có lý do.*

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1966. Trú tại: bản M, xã San T, thành phố L, tỉnh L. *Vắng mặt có lý do.*

- Đại diện Trường THPT thành phố L: Ông Trần Xuân H1 - Chức vụ: Bí thư đoàn trường THPT thành phố L, tỉnh L. *Vắng mặt có lý do.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 04/5/2021, Công an xã San T, thành phố L, tỉnh L nhận được đơn trình báo của cháu Nguyễn Thị Mai L về việc bị mất trộm xe máy nhãn hiệu ESPERO màu đỏ, BKS 25AA-015.29 vào ngày 03/5/2021. Cùng ngày 04/5/2021, công an xã San T nhận được tin báo của anh Trương Xuân L về việc anh phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu ESPERO màu đỏ, BKS 25AA-015.29 để trước cửa hàng ô tô NISSAN của gia đình anh.

Sau khi tiếp nhận tin báo Công an xã San T đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L. Căn cứ kết quả điều tra, xác minh Công an thành phố L đã triệu tập Hà Huy Th lên làm việc. Tại cơ quan điều tra Hà Huy Th thừa nhận trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO màu đỏ, BKS 25AA-015.29 vào ngày 03/5/2021 tại chợ SanT, thành phố L.

Tại cơ quan điều tra Hà Huy Th khai nhận: Khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 03/5/2021, trong lúc Hà Huy Th đang ngồi chơi ở chợ San T thành phố L thì nhìn thấy cháu Nguyễn Thị Mai L điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO màu đỏ, BKS 25AA-015.29 đi đến cách chỗ Th ngồi khoảng 15 mét thì dừng lại, tắt máy, rút chìa khoá, để xe lại và đi bộ ra ngoài cổng chợ San T. Th nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại. Quan sát xung quanh không có người, Th liền đi đến gần chiếc xe tay phải lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra một chiếc chìa khoá xe (do Th nhặt được từ trước), cắm vào ổ khoá điện vặn mở thì mở được khoá điện của xe máy. Sau khi mở được xe máy, Th ngồi lên xe và điều khiển xe máy đi về hướng thành phố L. Khi đi đến vườn cây sau Hợp khối tỉnh L thuộc tổ 14, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L, Th dừng xe, rút chìa khoá cất vào trong người còn ổ khoá điện của xe vẫn không tắt. Th để chiếc xe ở đó và đi bộ về nhà. Trên đường về khi đi qua hồ Hạ, Th vứt chiếc chìa khoá xuống hồ rồi đi bộ về nhà. Khoảng 06 giờ 10 phút, ngày 04/5/2021, Th đi bộ đến chỗ cất giấu xe thì thấy khoá điện của xe vẫn mở. Th liền lên xe, nổ máy đi đến cửa hàng ô tô NISSAN Lào Cai, chi nhánh L thuộc Bản M, xã San T, thành phố L, tỉnh L để trước cửa hàng rồi đi bộ về nhà.

Kết luận định giá tài sản số 11/KLĐG ngày 05/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố L đã kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu ESPERO màu đỏ, BKS 25AA-015.29 sử dụng từ năm 2018 có giá trị còn lại là 7.200.000 đồng (*Bảy triệu hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Các vấn đề khác của vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Bị hại là cháu Nguyễn Thị Mai L trình bày: Chiếc máy nhãn hiệu ESPERO màu đỏ, BKS 25AA-015.29 là xe của anh họ tên là Nguyễn Mạnh Hải Kiên, sinh năm 2005. Do nhà anh Kiên ở gần trường hơn nên hai anh em đổi xe cho nhau từ năm 2020, có sự đồng ý của bố mẹ. Ngày 27/5/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho cháu L, cháu Kiên nhất trí và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKSTP ngày 16/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo Hà Huy Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh L vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Huy Th phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Huy Th từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO màu đỏ, BKS 25AA-015.29 đã trả cho bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Hà Huy Th thể hiện việc bị cáo nhận thức được hành vi mà bị cáo thực hiện là phạm tội. Bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 03/5/2021 tại chợ San T thuộc Bản Mới, xã San T, thành phố L, tỉnh L, bị cáo Hà Huy Th lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của cháu Nguyễn Thị Mai L đã trộm 01 xe máy nhãn hiệu ESPERO màu đỏ, BKS 25AA-015.29 có giá trị còn lại là 7.200.000 đồng (*Bảy triệu hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Trước đó, bị cáo Hà Huy Th đã bị kết án tại các bản án: Bản án số: 10/2017/HSST ngày 10/01/2017 của Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh L đã xử phạt Hà Huy Th 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 21/8/2017 Hà Huy Th chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 15/9/2017 Th tiếp tục trộm cắp tài sản trong thời gian chưa được xoá án tích. Bản án số 18/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Toà án nhân dân thành phố L áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 (tái phạm, phạm tội nhiều lần) của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt Hà Huy Th 20 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Đến ngày 28/9/2019 Hà Huy Th chấp hành xong hình phạt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 2015, tính đến lần phạm tội này Hà Huy Th chưa được xoá án tích.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “Đã tái phạm, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý” thì được coi là tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 30/9/2015 bị công an huyện Sìn H, tỉnh L bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 01/3/2016 Toà án nhân dân huyện Sìn H, tỉnh L xét xử miễn hình phạt theo bản án số: 11/2016/HSST ngày 01/3/2021.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo trộm cắp tài sản của cháu Nguyễn Thị Mai L, sinh ngày 20/11/2005. Ngày 03/5/2021 cháu L dưới 16 tuổi nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: xe máy nhãn hiệu ESPERO màu đỏ, BKS 25AA-015.29 Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho bị hại là đúng quy định của

pháp luật. Đối với chiếc chìa khoá xe máy bị cáo dùng để mở khoá xe máy của cháu Nguyễn Thị Mai L. Do bị cáo đã vứt xuống hồ Hạ thành phố L nên cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: cháu Nguyễn Thị Mai L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự; các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Hà Huy Th** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

2. **Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Hà Huy Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. **Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tòng Thị Tuyết

